

LỊCH THI CUỐI KỲ HỌC KỲ 1 - NĂM HỌC 2025 – 2026
Final Examination Schedule - Semester 1 (2025 – 2026)

Lưu ý:
Notes

- Sinh viên cần xuất trình bản chính thẻ sinh viên hoặc một trong các giấy tờ tùy thân (CCCD/Giấy phép lái xe/Hộ chiếu) khi vào phòng thi; nếu không sẽ không được dự thi và nhận điểm 0 cho phần thi đó;
- Students must present their original student ID card or one of the following identification documents when entering the exam room: ID card/Driver's license/Passport. If not, students will not be allowed to take the exam and will receive a 0 score for this module;
- Sinh viên cần có mặt tại phòng thi trước giờ thi ít nhất 15 phút;
- Students are required to arrive at the examination rooms 15 minutes ahead of the starting time;
- Sinh viên phải tắt nguồn điện thoại, bỏ vào túi xách; túi xách và các vật dụng không phục vụ cho môn thi phải đặt đúng nơi quy định. Trường không chịu trách nhiệm nếu xảy ra mất mát hoặc thất lạc;
- Cellphone (turned off) and any items not for the exam must be put in the designated area. The University is not responsible for any lost or misplaced;
- Địa điểm thi:
- Exam venues:
Cơ sở Quang Trung: Lô 10, Đường số 3, Công viên Phần mềm Quang Trung, Phường Trung Mỹ Tây, TP.HCM;
Cơ sở Thành Thái: 7/1 Thành Thái, Phường Diên Hồng, TP.HCM;
Quang Trung Campus: Lot 10, Street No.3, Quang Trung Software Park, Trung My Tay Ward, Ho Chi Minh City;
Thanh Thai Campus: 7/1 Thanh Thai Street, Dien Hong Ward, Ho Chi Minh City;
Văn phòng tổ chức thi tại cơ sở Quang Trung: Phòng 102;
The exam organization office at Quang Trung campus: Room 102;
Văn phòng tổ chức thi tại cơ sở Thành Thái: Phòng 047.
The exam organization office at Thanh Thai campus: Room 047.

NGÀY THI Date	GIỜ THI Time	HỌC PHẦN THI Exam Course	MÃ HỌC PHẦN Course ID	LỚP HP Course Class	SỐ HIỆU LỚP Class code	THỜI LƯỢNG Duration	SỐ SỐ No of Sts	CƠ SỞ Campus	PHÒNG THI Exam Room	GHI CHÚ Note
Thi tại cơ sở Quang Trung										
Exam at Quang Trung Campus										
29/12/2025	08:00	English Reading and Writing 3	ANH223DE02	0100	1030	90	21	Quang Trung	106	
29/12/2025	08:00	English Reading and Writing 3	ANH223DE02	0200	1031	90	24	Quang Trung	117	

NGÀY THI <i>Date</i>	GIỜ THI <i>Time</i>	HỌC PHẦN THI <i>Exam Course</i>	MÃ HỌC PHẦN <i>Course ID</i>	LỚP HP <i>Course Class</i>	SỐ HIỆU LỚP <i>Class code</i>	THỜI LƯỢNG <i>Duration</i>	SỐ SỐ <i>No of Sts</i>	CƠ SỞ <i>Campus</i>	PHÒNG THI <i>Exam Room</i>	GHI CHÚ <i>Note</i>
29/12/2025	08:00	Toán Rời rạc	GS102DV01	0100	1545	90	13	Quang Trung	108	
29/12/2025	08:00	Tiếng Pháp 3	PHAP103DV02	0100	1795	90	13	Quang Trung	110	
29/12/2025	08:00	Tiếng Trung 3	TQ103DV03	0100	1917	90	10	Quang Trung	105	
29/12/2025	10:15	Contrastive Linguistics	ANH336DE01	0100	1055	90	17	Quang Trung	105	Ghép phòng
29/12/2025	10:15	Introduction to Corporate Communication and Organization	ANH225DE02	Thi đặc cách		90	1	Quang Trung	105	Ghép phòng
29/12/2025	10:15	Business Meeting and Negotiation Skills	ANH420DE01	0100	1067	90	28	Quang Trung	108	
29/12/2025	10:15	Mạng máy tính cơ sở	CN103DV01	0100	1442	75	30	Quang Trung	116	
29/12/2025	10:15	Mạng máy tính cơ sở	CN103DV01	0100	1442	75	34	Quang Trung	117	
29/12/2025	10:15	Mạng máy tính cơ sở	CN103DV01	0100	1442	75	1	Quang Trung	114	SV Mai Bảo
29/12/2025	10:15	Mạng máy tính cơ sở	CN103DV01	0200	1445	75	27	Quang Trung	110	
29/12/2025	10:15	Mạng máy tính cơ sở	CN103DV01	0200	1445	75	27	Quang Trung	111	
29/12/2025	10:15	.Net Technologies	SW313DE01	0100	1306	75	19	Quang Trung	106	
29/12/2025	13:15	Chinese Studies	CL206DC01	0100	1367	90	25	Quang Trung	111	
29/12/2025	13:15	Chinese Studies	CL206DC01	0200	1368	90	36	Quang Trung	112	
29/12/2025	13:15	Cấu trúc Dữ liệu và Giải thuật	SW102DV01	0100	1825	90	13	Quang Trung	117	
29/12/2025	13:15	Tiếng Trung 4	TQ201DV03	0100	1976	90	27	Quang Trung	110	
29/12/2025	15:30	English Semantics	ANH404DE03	0100	1059	90	26	Quang Trung	110	
29/12/2025	15:30	English Semantics	ANH404DE03	0200	1060	90	23	Quang Trung	117	
29/12/2025	15:30	Tiếp xúc Hán Việt và Từ Hán - Việt	CL205DV01	0100	1441	90	20	Quang Trung	111	

NGÀY THI <i>Date</i>	GIỜ THI <i>Time</i>	HỌC PHẦN THI <i>Exam Course</i>	MÃ HỌC PHẦN <i>Course ID</i>	LỚP HP <i>Course Class</i>	SỐ HIỆU LỚP <i>Class code</i>	THỜI LƯỢNG <i>Duration</i>	SỐ SỐ <i>No of Sts</i>	CƠ SỞ <i>Campus</i>	PHÒNG THI <i>Exam Room</i>	GHI CHÚ <i>Note</i>
29/12/2025	15:30	Tiếp xúc Hán Việt và Từ Hán - Việt	CL205DV01	0100	1441	90	22	Quang Trung	112	
29/12/2025	15:30	Hệ quản trị Cơ sở Dữ liệu	IT202DV01	0100	1601	90	21	Quang Trung	106	
29/12/2025	15:30	Nhập môn Lập trình	SW101DV01	0100	1823	90	23	Quang Trung	105	
30/12/2025	08:00	Practical Artificial Intelligence Programming	AI402DE01	0100	1013	90	27	Quang Trung	117	
30/12/2025	08:00	Cơ sở Dữ liệu	IT201DV01	0100	1595	90	33	Quang Trung	105	
30/12/2025	08:00	Cơ sở Dữ liệu	IT201DV01	0100	1595	90	34	Quang Trung	110	
30/12/2025	08:00	Cơ sở Dữ liệu	IT201DV01	0100	1595	90	1	Quang Trung	114	SV Mai Bảo
30/12/2025	08:00	Cơ sở Dữ liệu	IT201DV01	0200	1598	90	29	Quang Trung	111	
30/12/2025	08:00	Cơ sở Dữ liệu	IT201DV01	0200	1598	90	31	Quang Trung	112	
30/12/2025	10:15	English Listening and Speaking 2	ANH102DE03	0100	1024	45	13	Quang Trung	105	Thi nghe toàn thời gian
30/12/2025	10:15	English Grammar in Use	ANH229DE02	0100	1034	60	14	Quang Trung	112	
30/12/2025	10:15	Lập trình Hướng đối tượng	SW103DV01	0100	1827	90	12	Quang Trung	110	
30/12/2025	10:15	Tiếng Trung 1	TQ101DV02	0100	1912	90	29	Quang Trung	108	
30/12/2025	13:15	Cấu trúc rời rạc	AI101DV01	0100	1369	90	18	Quang Trung	111	
30/12/2025	13:15	Cấu trúc rời rạc	AI101DV01	0100	1369	90	1	Quang Trung	114	SV Mai Bảo
30/12/2025	13:15	Đại số Tuyến tính	GS104DV01	0100	1546	90	24	Quang Trung	112	
30/12/2025	13:15	Đại số Tuyến tính	GS104DV01	0100	1546	90	26	Quang Trung	117	
30/12/2025	13:15	Đại số Tuyến tính	GS104DV01	0200	1547	90	30	Quang Trung	105	
30/12/2025	13:15	Đại số Tuyến tính	GS104DV01	0200	1547	90	31	Quang Trung	110	

NGÀY THI Date	GIỜ THI Time	HỌC PHẦN THI Exam Course	MÃ HỌC PHẦN Course ID	LỚP HP Course Class	SỐ HIỆU LỚP Class code	THỜI LƯỢNG Duration	SỐ SỐ No of Sts	CƠ SỞ Campus	PHÒNG THI Exam Room	GHI CHÚ Note
30/12/2025	15:30	Kỹ năng Đọc và Viết tiếng Trung Quốc 3	CL203DV01	0100	1439	90	28	Quang Trung	105	
30/12/2025	15:30	Kỹ năng Đọc và Viết tiếng Trung Quốc 3	CL203DV01	0200	1440	90	32	Quang Trung	110	
30/12/2025	15:30	Thống kê ứng dụng	GS109DV02	0100	1548	90	42	Quang Trung	112	
30/12/2025	15:30	Thống kê ứng dụng	GS109DV02	0100	1548	90	42	Quang Trung	117	
31/12/2025	08:00	Phân tích Thiết kế Hướng đối tượng	IT206DV01	0100	1603	75	25	Quang Trung	108	
31/12/2025	08:00	Phân tích Thiết kế Hướng đối tượng	IT206DV01	0100	1603	75	28	Quang Trung	116	
31/12/2025	08:00	Phân tích Thiết kế Hướng đối tượng	IT206DV01	0200	1606	75	30	Quang Trung	111	
31/12/2025	08:00	Phân tích Thiết kế Hướng đối tượng	IT206DV01	0200	1606	75	31	Quang Trung	112	
31/12/2025	10:15	Xác suất Thống kê cho Kỹ sư	GS110DV01	0100	1549	90	21	Quang Trung	108	
31/12/2025	10:15	Introduction to Linguistics	ANH220DE02	0100	1029	90	25	Quang Trung	106	
31/12/2025	10:15	Phân tích thiết kế hệ thống	AI204DV01	0100	1370	75	18	Quang Trung	105	
31/12/2025	10:15	Phân tích thiết kế hệ thống	AI204DV01	0100	1370	75	1	Quang Trung	114	SV Mai Bảo
02/01/2026	08:00	Lý thuyết Hệ điều hành	CN203DV01	0100	1448	90	30	Quang Trung	108	
02/01/2026	08:00	Phân tích định lượng	MIS214DV01	0100	1664	90	31	Quang Trung	116	
02/01/2026	08:00	Phân tích định lượng	MIS214DV01	0100	1664	90	34	Quang Trung	117	
02/01/2026	10:15	Kiểm thử Phần mềm	IT207DV01	0100	1609	90	31	Quang Trung	116	
Thi tại cơ sở Thành Thái										
Exam at Thanh Thai Campus										
29/12/2025	08:00	Macroeconomics	BA102DE01	0100	1071	90	24	Thanh Thai	014	

NGÀY THI <i>Date</i>	GIỜ THI <i>Time</i>	HỌC PHẦN THI <i>Exam Course</i>	MÃ HỌC PHẦN <i>Course ID</i>	LỚP HP <i>Course Class</i>	SỐ HIỆU LỚP <i>Class code</i>	THỜI LƯỢNG <i>Duration</i>	SỐ SỐ <i>No of Sts</i>	CƠ SỞ <i>Campus</i>	PHÒNG THI <i>Exam Room</i>	GHI CHÚ <i>Note</i>
29/12/2025	08:00	Kinh tế học	BA107DV01	0100	1422	90	19	Thanh Thai	006	Ghép phòng
29/12/2025	08:00	Negotiation Skills	BA201DE01	0100	1074	90	26	Thanh Thai	010	
29/12/2025	08:00	Negotiation Skills	BA201DE01	0100	1074	90	28	Thanh Thai	011	
29/12/2025	08:00	Bố trí Thí nghiệm và Phương pháp Xử lý Số liệu	CP021DV01	0100	2062	90	1	Thanh Thai	006	Ghép phòng
29/12/2025	08:00	Human Resource Development in Hospitality and Tourism	HM302DE01	0100	1165	90	18	Thanh Thai	008	Ghép phòng
29/12/2025	08:00	International Human Resource Management	HRM312DE01	0100	1180	90	10	Thanh Thai	008	Ghép phòng
29/12/2025	08:00	Multimodal transport (FIATA)	LG313DE01	0100	1226	90	42	Thanh Thai	005	
29/12/2025	08:00	Mobile Marketing	MK409DE01	0200	1265	90	24	Thanh Thai	016	
29/12/2025	08:00	Oenology	RM305DE01	0100	1296	90	16	Thanh Thai	013	
29/12/2025	08:00	Risk Management	TC306DE02	0100	1321	90	41	Thanh Thai	048	
29/12/2025	08:00	Risk Management	TC306DE02	0200	1322	90	38	Thanh Thai	044	
29/12/2025	10:15	E-commerce Project Management	EC311DE01	0100	1963	90	19	Thanh Thai	011	
29/12/2025	10:15	Tiếng Hàn 1	HAN101DV01	0100	1550	90	14	Thanh Thai	019	
29/12/2025	10:15	Strategic Human Resource Management	HRM404DE01	0100	1182	90	8	Thanh Thai	006	Ghép phòng
29/12/2025	10:15	Accounting Simulation	KT317DE01	0100	1207	90	11	Thanh Thai	040	Thi phòng máy
29/12/2025	10:15	Sea Transport (FIATA)	LG314DE01	0200	3544	90	17	Thanh Thai	010	
29/12/2025	10:15	Marketing Management	MK309DE01	0100	1247	90	14	Thanh Thai	006	Ghép phòng
29/12/2025	10:15	Customer Service and Management (CSM)	MK403DE02	0100	1257	90	38	Thanh Thai	049	
29/12/2025	10:15	Customer Service and Management (CSM)	MK403DE02	0200	1258	90	29	Thanh Thai	044	

NGÀY THI <i>Date</i>	GIỜ THI <i>Time</i>	HỌC PHẦN THI <i>Exam Course</i>	MÃ HỌC PHẦN <i>Course ID</i>	LỚP HP <i>Course Class</i>	SỐ HIỆU LỚP <i>Class code</i>	THỜI LƯỢNG <i>Duration</i>	SỐ SỐ <i>No of Sts</i>	CƠ SỞ <i>Campus</i>	PHÒNG THI <i>Exam Room</i>	GHI CHÚ <i>Note</i>
29/12/2025	10:15	Marketing nền tảng di động	MK409DV01	0100	1728	90	20	Thanh Thai	007	
29/12/2025	10:15	Nhập môn về công nghệ tài chính và blockchain	TC336DV01	0100	1878	90	30	Thanh Thai	043	
29/12/2025	10:15	Managing for Value Creation	TC430DE01	0100	1328	90	24	Thanh Thai	017	
29/12/2025	13:15	Microeconomics	BA101DE01	0100	1070	90	19	Thanh Thai	010	
29/12/2025	13:15	Training and Development	HRM311DE01	0100	1959	90	9	Thanh Thai	006	Ghép phòng
29/12/2025	13:15	Investment Law	ILAW401DE01	0100	1190	90	24	Thanh Thai	012	
29/12/2025	13:15	Investment Law	ILAW401DE01	0200	1191	90	24	Thanh Thai	016	
29/12/2025	13:15	Investment Law	ILAW401DE01	0200	1191	90	24	Thanh Thai	017	
29/12/2025	13:15	Warehouse and Inventory Management (FIATA)	LG205DE01	0100	1216	90	34	Thanh Thai	044	
29/12/2025	13:15	Warehouse and Inventory Management (FIATA)	LG205DE01	0200	1217	90	31	Thanh Thai	003	
29/12/2025	13:15	Warehouse and Inventory Management (FIATA)	LG205DE01	0300	1218	90	25	Thanh Thai	008	
29/12/2025	13:15	Warehouse and Inventory Management (FIATA)	LG205DE01	0400	1219	90	34	Thanh Thai	048	
29/12/2025	13:15	Warehouse and Inventory Management (FIATA)	LG205DE01	0500	1220	90	34	Thanh Thai	043	
29/12/2025	13:15	International Transportation & Insurance	LG301DE01	0100	1222	90	29	Thanh Thai	007	
29/12/2025	13:15	Digital Marketing Analytics	MK410DE01	0200	1267	90	14	Thanh Thai	006	Ghép phòng
29/12/2025	13:15	Risk Management in Banks	TC407DE02	0100	1326	90	35	Thanh Thai	049	
29/12/2025	15:30	Change Management	BA204DE01	0100	1075	90	39	Thanh Thai	044	
29/12/2025	15:30	Quản trị Sự Thay đổi	BA204DV01	0100	1425	90	19	Thanh Thai	006	
29/12/2025	15:30	Quản trị chuỗi cung ứng trong kinh doanh	BA401DV02	0400	3337	90	27	Thanh Thai	011	

NGÀY THI <i>Date</i>	GIỜ THI <i>Time</i>	HỌC PHẦN THI <i>Exam Course</i>	MÃ HỌC PHẦN <i>Course ID</i>	LỚP HP <i>Course Class</i>	SỐ HIỆU LỚP <i>Class code</i>	THỜI LƯỢNG <i>Duration</i>	SỐ SỐ <i>No of Sts</i>	CƠ SỞ <i>Campus</i>	PHÒNG THI <i>Exam Room</i>	GHI CHÚ <i>Note</i>
29/12/2025	15:30	Laws on Cybersecurity and Data Privacy	BLAW310DE01	0100	1110	75	35	Thanh Thai	043	
29/12/2025	15:30	International Market Penetration Strategy	IB310DE01	0100	1189	90	24	Thanh Thai	008	
29/12/2025	15:30	International Market Penetration Strategy	IB310DE01	0100	1189	90	25	Thanh Thai	009	
29/12/2025	15:30	International Market Penetration Strategy	IB310DE01	0200	2052	90	13	Thanh Thai	010	
29/12/2025	15:30	Marketing Channels Management	MK305DE02	0100	1239	90	27	Thanh Thai	013	
29/12/2025	15:30	Quản trị Marketing	MK309DV01	0100	1717	90	18	Thanh Thai	012	
29/12/2025	15:30	Phân tích dữ liệu Marketing điện tử	MK410DV01	0100	1729	90	31	Thanh Thai	049	
29/12/2025	15:30	Finance in Multi-national Corporation	TC419DE01	0100	1327	90	19	Thanh Thai	007	
30/12/2025	08:00	Quản trị Dự án	BA303DV01	0100	1432	90	24	Thanh Thai	007	
30/12/2025	08:00	Leadership	BA308DE01	0100	1104	90	26	Thanh Thai	021	
30/12/2025	08:00	Leadership	BA308DE01	0100	1104	90	27	Thanh Thai	022	
30/12/2025	08:00	Leadership	BA308DE01	0200	1105	90	23	Thanh Thai	023	
30/12/2025	08:00	Leadership	BA308DE01	0200	1105	90	24	Thanh Thai	024	
30/12/2025	08:00	Leadership	BA308DE01	0300	1106	90	38	Thanh Thai	044	
30/12/2025	08:00	Leadership	BA308DE01	0400	2041	90	27	Thanh Thai	020	
30/12/2025	08:00	Laws on E-commerce	BLAW309DE01	0100	1109	75	41	Thanh Thai	049	
30/12/2025	08:00	Digital Media	DM305DE01	0100	1125	90	43	Thanh Thai	003	
30/12/2025	08:00	Digital Media	DM305DE01	0200	1126	90	44	Thanh Thai	005	
30/12/2025	08:00	Digital Media	DM305DE01	0300	1127	90	41	Thanh Thai	048	

NGÀY THI <i>Date</i>	GIỜ THI <i>Time</i>	HỌC PHẦN THI <i>Exam Course</i>	MÃ HỌC PHẦN <i>Course ID</i>	LỚP HP <i>Course Class</i>	SỐ HIỆU LỚP <i>Class code</i>	THỜI LƯỢNG <i>Duration</i>	SỐ SỐ <i>No of Sts</i>	CƠ SỞ <i>Campus</i>	PHÒNG THI <i>Exam Room</i>	GHI CHÚ <i>Note</i>
30/12/2025	08:00	Digital technology in Global Business	EC203DE01	0100	1138	90	24	Thanh Thai	019	
30/12/2025	08:00	E-Commerce Security	EC305DE01	0100	1139	90	8	Thanh Thai	006	Ghép phòng
30/12/2025	08:00	Performance Management	HRM305DE01	0100	1177	90	14	Thanh Thai	006	Ghép phòng
30/12/2025	08:00	Cost Information for Decision Making	KT305DE02	0100	1204	90	12	Thanh Thai	015	Ghép phòng
30/12/2025	08:00	Seaports management and operate	LG303DE01	0200	1224	90	17	Thanh Thai	015	Ghép phòng
30/12/2025	08:00	B2B Marketing Management	MK402DE01	0200	1256	90	19	Thanh Thai	017	
30/12/2025	08:00	Marketing Dịch vụ	MK404DV01	0100	1726	90	22	Thanh Thai	010	
30/12/2025	08:00	Tiếng Pháp 2	PHAP102DV02	0100	1793	90	33	Thanh Thai	043	
30/12/2025	08:00	Tiếng Pháp 2	PHAP102DV02	0200	1794	90	22	Thanh Thai	009	
30/12/2025	08:00	Options, Futures and other Derivatives	TC301DE02	0100	1316	90	17	Thanh Thai	008	
30/12/2025	10:15	Project Management	BA303DE01	0100	1089	90	28	Thanh Thai	018	Ghép phòng
30/12/2025	10:15	Phương pháp nghiên cứu trong kinh doanh	BA307DV01	Thi đặc cách		90	1	Thanh Thai	018	Ghép phòng
30/12/2025	10:15	Project Management	BA303DE01	0100	1089	90	10	Thanh Thai	024	Ghép phòng
30/12/2025	10:15	Project Management	BA303DE01	0200	1090	90	19	Thanh Thai	009	
30/12/2025	10:15	Project Management	BA303DE01	0200	1090	90	19	Thanh Thai	010	
30/12/2025	10:15	Project Management	BA303DE01	0300	1091	90	36	Thanh Thai	049	
30/12/2025	10:15	Project Management	BA303DE01	0400	1092	90	39	Thanh Thai	003	
30/12/2025	10:15	Project Management	BA303DE01	0500	1093	90	36	Thanh Thai	043	
30/12/2025	10:15	Project Management	BA303DE01	0600	1094	90	28	Thanh Thai	013	

NGÀY THI <i>Date</i>	GIỜ THI <i>Time</i>	HỌC PHẦN THI <i>Exam Course</i>	MÃ HỌC PHẦN <i>Course ID</i>	LỚP HP <i>Course Class</i>	SỐ HIỆU LỚP <i>Class code</i>	THỜI LƯỢNG <i>Duration</i>	SĨ SỐ <i>No of Sts</i>	CƠ SỞ <i>Campus</i>	PHÒNG THI <i>Exam Room</i>	GHI CHÚ <i>Note</i>
30/12/2025	10:15	Project Management	BA303DE01	0700	1095	90	35	Thanh Thai	005	
30/12/2025	10:15	Project Management	BA303DE01	0800	1096	90	36	Thanh Thai	044	
30/12/2025	10:15	Project Management	BA303DE01	0900	1097	90	39	Thanh Thai	048	
30/12/2025	10:15	Project Management	BA303DE01	1000	1098	90	28	Thanh Thai	023	
30/12/2025	10:15	Project Management	BA303DE01	1000	1098	90	9	Thanh Thai	024	Ghép phòng
30/12/2025	10:15	Quản trị vận hành doanh nghiệp	BA304DV01	0100	1433	90	21	Thanh Thai	007	
30/12/2025	10:15	Truyền thông kỹ thuật số	DM305DV01	0100	1481	90	21	Thanh Thai	022	
30/12/2025	10:15	Tài chính trong Khách sạn, Nhà hàng	HM402DV01	0100	1558	90	21	Thanh Thai	011	
30/12/2025	10:15	Import-Export Management	IB402DE01	0100	2011	90	20	Thanh Thai	006	
30/12/2025	10:15	Luật Sở hữu Trí tuệ	LAW206DV01	0100	1643	70	27	Thanh Thai	015	
30/12/2025	10:15	Luật Sở hữu Trí tuệ	LAW206DV01	0100	1643	70	28	Thanh Thai	016	
30/12/2025	10:15	Techniques of International Trade (FIATA)	LG311DE01	0100	1996	90	25	Thanh Thai	012	Ghép phòng
30/12/2025	10:15	Vận tải quốc tế	LG305DV01	Thi đặc cách		90	1	Thanh Thai	012	Ghép phòng
30/12/2025	10:15	Chiến lược và Chiến thuật Phương tiện Truyền thông	MK312DV01	0100	1719	90	14	Thanh Thai	020	
30/12/2025	10:15	Quản trị Marketing B2B	MK402DV01	0100	1724	90	20	Thanh Thai	021	
30/12/2025	10:15	Quản trị Dự án Đầu tư	TC309DV01	0100	1874	90	28	Thanh Thai	017	
30/12/2025	13:15	Hành vi Tổ chức	BA206DV01	0100	1428	90	18	Thanh Thai	016	
30/12/2025	13:15	Project Management	BA303DE01	1100	1099	90	36	Thanh Thai	043	
30/12/2025	13:15	Project Management	BA303DE01	1200	1100	90	35	Thanh Thai	049	

NGÀY THI <i>Date</i>	GIỜ THI <i>Time</i>	HỌC PHẦN THI <i>Exam Course</i>	MÃ HỌC PHẦN <i>Course ID</i>	LỚP HP <i>Course Class</i>	SỐ HIỆU LỚP <i>Class code</i>	THỜI LƯỢNG <i>Duration</i>	SĨ SỐ <i>No of Sts</i>	CƠ SỞ <i>Campus</i>	PHÒNG THI <i>Exam Room</i>	GHI CHÚ <i>Note</i>
30/12/2025	13:15	Project Management	BA303DE01	1300	1101	90	38	Thanh Thai	048	
30/12/2025	13:15	Project Management	BA303DE01	1400	1102	90	38	Thanh Thai	005	
30/12/2025	13:15	Project Management	BA303DE01	1500	1103	90	34	Thanh Thai	044	
30/12/2025	13:15	Introduction to Digital Marketing	DM304DE01	0100	1124	60	20	Thanh Thai	024	
30/12/2025	13:15	Hệ thống thông tin và phân tích dữ liệu	KT321DV01	0100	1635	90	19	Thanh Thai	006	
30/12/2025	13:15	Logistics	LG202DV01	0100	1651	90	13	Thanh Thai	011	Ghép phòng
30/12/2025	13:15	Quản trị Bán lẻ	MK306DV01	0100	1715	90	15	Thanh Thai	011	Ghép phòng
30/12/2025	13:15	Tiếng Nhật 2	NHAT102DV03	0100	1735	90	20	Thanh Thai	013	
30/12/2025	13:15	Tiếng Nhật 2	NHAT102DV03	0200	1736	90	15	Thanh Thai	015	
30/12/2025	15:30	Quản trị Chiến lược	BA302DV01	0100	1430	90	18	Thanh Thai	008	
30/12/2025	15:30	Marketing Strategy	MK317DE01	0100	1248	90	31	Thanh Thai	048	
30/12/2025	15:30	Marketing Strategy	MK317DE01	0200	1249	90	25	Thanh Thai	015	
30/12/2025	15:30	Marketing Strategy	MK317DE01	0300	1250	90	36	Thanh Thai	049	
30/12/2025	15:30	Luật và đạo đức truyền thông	TT204DV02	0100	1921	75	26	Thanh Thai	012	
30/12/2025	15:30	Luật và đạo đức truyền thông	TT204DV02	0100	1921	75	28	Thanh Thai	013	
30/12/2025	15:30	Luật và đạo đức truyền thông	TT204DV02	0200	1922	75	24	Thanh Thai	019	
30/12/2025	15:30	Luật và đạo đức truyền thông	TT204DV02	0200	1922	75	35	Thanh Thai	043	
30/12/2025	15:30	Luật và đạo đức truyền thông	TT204DV02	0300	1923	75	45	Thanh Thai	005	
30/12/2025	15:30	Luật và đạo đức truyền thông	TT204DV02	0400	1924	75	25	Thanh Thai	017	

NGÀY THI <i>Date</i>	GIỜ THI <i>Time</i>	HỌC PHẦN THI <i>Exam Course</i>	MÃ HỌC PHẦN <i>Course ID</i>	LỚP HP <i>Course Class</i>	SỐ HIỆU LỚP <i>Class code</i>	THỜI LƯỢNG <i>Duration</i>	SỐ SỐ <i>No of Sts</i>	CƠ SỞ <i>Campus</i>	PHÒNG THI <i>Exam Room</i>	GHI CHÚ <i>Note</i>
30/12/2025	15:30	Luật và đạo đức truyền thông	TT204DV02	0400	1924	75	26	Thanh Thai	018	
30/12/2025	15:30	Luật và đạo đức truyền thông	TT204DV02	0500	1925	75	27	Thanh Thai	020	
30/12/2025	15:30	Luật và đạo đức truyền thông	TT204DV02	0500	1925	75	28	Thanh Thai	021	
31/12/2025	08:00	English Syntax and Morphology	ANH303DE03	0100	1035	90	38	Thanh Thai	044	
31/12/2025	08:00	English Syntax and Morphology	ANH303DE03	0200	1036	90	37	Thanh Thai	048	
31/12/2025	08:00	English Syntax and Morphology	ANH303DE03	0300	1037	90	33	Thanh Thai	004	
31/12/2025	08:00	Introduction to Management	BA104DE01	0100	1073	90	33	Thanh Thai	043	
31/12/2025	08:00	Kỹ thuật Thương lượng	BA201DV01	0200	1424	90	21	Thanh Thai	009	
31/12/2025	08:00	Laws on Fintech	BLAW402DE01	0100	1111	60	43	Thanh Thai	003	
31/12/2025	08:00	Managerial Skills and Leadership in Hospitality	HM401DE01	0100	1171	90	28	Thanh Thai	013	
31/12/2025	08:00	Recruitment and Selection	HRM310DE01	0100	1179	90	43	Thanh Thai	049	
31/12/2025	08:00	Thị trường Chứng khoán	TC210DV01	0100	1871	90	13	Thanh Thai	007	
31/12/2025	08:00	Financial Management	TC304DE02	0300	1319	90	16	Thanh Thai	008	
31/12/2025	08:00	Financial Management	TC304DE02	0400	1320	90	28	Thanh Thai	010	
31/12/2025	08:00	Tài chính quốc tế trong các tập đoàn đa quốc gia	TC335DV01	0100	1876	90	43	Thanh Thai	005	
31/12/2025	08:00	Tài chính quốc tế trong các tập đoàn đa quốc gia	TC335DV01	0200	1877	90	24	Thanh Thai	006	
31/12/2025	10:15	Business Supply Chain Management	BA401DE02	0300	3338	90	40	Thanh Thai	048	
31/12/2025	10:15	Business Supply Chain Management	BA401DE02	0400	3339	90	36	Thanh Thai	049	
31/12/2025	10:15	Dẫn nhập môn Marketing kỹ thuật số	DM304DV01	0100	1480	60	14	Thanh Thai	009	Ghép phòng

NGÀY THI Date	GIỜ THI Time	HỌC PHẦN THI Exam Course	MÃ HỌC PHẦN Course ID	LỚP HP Course Class	SỐ HIỆU LỚP Class code	THỜI LƯỢNG Duration	SỐ SỐ No of Sts	CƠ SỞ Campus	PHÒNG THI Exam Room	GHI CHÚ Note
31/12/2025	10:15	Tiếng Hàn 2	HAN102DV01	0100	1551	90	20	Thanh Thai	006	
31/12/2025	10:15	Tiếng Hàn 2	HAN102DV01	0200	1552	90	19	Thanh Thai	007	
31/12/2025	10:15	Labor Relations	HRM306DE01	0100	1178	90	13	Thanh Thai	009	Ghép phòng
31/12/2025	10:15	International Payment	IB306DE01	0100	1184	90	38	Thanh Thai	003	
31/12/2025	10:15	International Payment	IB306DE01	0200	1185	90	39	Thanh Thai	004	
31/12/2025	10:15	International Payment	IB306DE01	0300	1186	90	32	Thanh Thai	043	
31/12/2025	10:15	International Payment	IB306DE01	0400	1187	90	26	Thanh Thai	025	
31/12/2025	10:15	International Payment	IB306DE01	0500	1188	90	33	Thanh Thai	044	
31/12/2025	10:15	Những vấn đề chung về Luật Dân sự	LAW104DV01	0100	1638	90	27	Thanh Thai	012	
31/12/2025	10:15	Những vấn đề chung về Luật Dân sự	LAW104DV01	0100	1638	90	28	Thanh Thai	019	
31/12/2025	10:15	Service Marketing	MK404DE01	0100	1259	90	23	Thanh Thai	021	Ghép phòng
31/12/2025	10:15	VB pháp luật và quy trình xin giấy phép trong ngành SK	EM203DV01	Thi đặc cách		60	23	Thanh Thai	021	Ghép phòng
31/12/2025	10:15	Các Mô hình Tài chính	TC402DV01	0100	1879	90	18	Thanh Thai	035	Thi phòng máy
31/12/2025	13:15	Kinh tế Vĩ mô	BA102DV01	0100	1411	90	43	Thanh Thai	004	
31/12/2025	13:15	Kinh tế Vĩ mô	BA102DV01	0100	1411	90	28	Thanh Thai	006	
31/12/2025	13:15	Kinh tế Vĩ mô	BA102DV01	0200	1412	90	25	Thanh Thai	032	
31/12/2025	13:15	Kinh tế Vĩ mô	BA102DV01	0200	1412	90	37	Thanh Thai	044	
31/12/2025	13:15	Kinh tế Vĩ mô	BA102DV01	0300	1413	90	23	Thanh Thai	031	
31/12/2025	13:15	Kinh tế Vĩ mô	BA102DV01	0300	1413	90	38	Thanh Thai	049	

NGÀY THI <i>Date</i>	GIỜ THI <i>Time</i>	HỌC PHẦN THI <i>Exam Course</i>	MÃ HỌC PHẦN <i>Course ID</i>	LỚP HP <i>Course Class</i>	SỐ HIỆU LỚP <i>Class code</i>	THỜI LƯỢNG <i>Duration</i>	SỐ SỐ <i>No of Sts</i>	CƠ SỞ <i>Campus</i>	PHÒNG THI <i>Exam Room</i>	GHI CHÚ <i>Note</i>
31/12/2025	13:15	Kinh tế Vĩ mô	BA102DV01	0400	1414	90	26	Thanh Thai	019	
31/12/2025	13:15	Kinh tế Vĩ mô	BA102DV01	0400	1414	90	27	Thanh Thai	020	
31/12/2025	13:15	Kinh tế Vĩ mô	BA102DV01	0500	1415	90	27	Thanh Thai	033	
31/12/2025	13:15	Kinh tế Vĩ mô	BA102DV01	0500	1415	90	39	Thanh Thai	043	
31/12/2025	13:15	Kinh tế Vĩ mô	BA102DV01	0600	1416	90	28	Thanh Thai	008	
31/12/2025	13:15	Kinh tế Vĩ mô	BA102DV01	0600	1416	90	41	Thanh Thai	048	
31/12/2025	13:15	Lương, thưởng, phúc lợi và quản trị thành tích	HRM315DV01	0100	1566	90	28	Thanh Thai	007	
31/12/2025	13:15	Customer Behavior	MK202DE02	0100	1235	60	35	Thanh Thai	005	
31/12/2025	13:15	Brand Management	MK401DE02	0100	1253	90	22	Thanh Thai	009	
31/12/2025	13:15	Brand Management	MK401DE02	0100	1253	90	23	Thanh Thai	010	
31/12/2025	13:15	Brand Management	MK401DE02	0200	1254	90	15	Thanh Thai	011	
31/12/2025	15:30	Kinh tế Vĩ mô	BA102DV01	1000	1420	90	27	Thanh Thai	013	
31/12/2025	15:30	Kinh tế Vĩ mô	BA102DV01	1000	1420	90	28	Thanh Thai	014	
31/12/2025	15:30	Kinh tế Vĩ mô	BA102DV01	1100	1421	90	28	Thanh Thai	015	
31/12/2025	15:30	Kinh tế Vĩ mô	BA102DV01	1100	1421	90	28	Thanh Thai	016	
31/12/2025	15:30	Kinh tế Vĩ mô	BA102DV01	0700	1417	90	24	Thanh Thai	033	
31/12/2025	15:30	Kinh tế Vĩ mô	BA102DV01	0700	1417	90	35	Thanh Thai	043	
31/12/2025	15:30	Kinh tế Vĩ mô	BA102DV01	0800	1418	90	31	Thanh Thai	011	
31/12/2025	15:30	Kinh tế Vĩ mô	BA102DV01	0800	1418	90	31	Thanh Thai	012	

NGÀY THI <i>Date</i>	GIỜ THI <i>Time</i>	HỌC PHẦN THI <i>Exam Course</i>	MÃ HỌC PHẦN <i>Course ID</i>	LỚP HP <i>Course Class</i>	SỐ HIỆU LỚP <i>Class code</i>	THỜI LƯỢNG <i>Duration</i>	SỐ SỐ <i>No of Sts</i>	CƠ SỞ <i>Campus</i>	PHÒNG THI <i>Exam Room</i>	GHI CHÚ <i>Note</i>
31/12/2025	15:30	Kinh tế Vĩ mô	BA102DV01	0900	1419	90	27	Thanh Thai	007	
31/12/2025	15:30	Kinh tế Vĩ mô	BA102DV01	0900	1419	90	44	Thanh Thai	048	
31/12/2025	15:30	Organizational Behaviour	BA206DE01	0100	1076	90	35	Thanh Thai	044	
31/12/2025	15:30	Organizational Behaviour	BA206DE01	0200	1077	90	43	Thanh Thai	003	
31/12/2025	15:30	Organizational Behaviour	BA206DE01	0300	1078	90	43	Thanh Thai	004	
31/12/2025	15:30	Organizational Behaviour	BA206DE01	0400	1079	90	42	Thanh Thai	049	
31/12/2025	15:30	Hospitality Sales Coach	HM308DE01	0100	1169	90	17	Thanh Thai	017	
31/12/2025	15:30	Luật Hành chính và Tổ tụng Hành chính	LAW110DV01	0100	1641	90	35	Thanh Thai	005	
31/12/2025	15:30	Luật Hành chính và Tổ tụng Hành chính	LAW110DV01	0100	1641	90	23	Thanh Thai	006	
02/01/2026	08:00	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	0100	1846	90	26	Thanh Thai	006	
02/01/2026	08:00	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	0100	1846	90	26	Thanh Thai	007	
02/01/2026	08:00	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	0200	1847	90	27	Thanh Thai	008	
02/01/2026	08:00	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	0200	1847	90	28	Thanh Thai	009	
02/01/2026	08:00	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	0300	1848	90	26	Thanh Thai	010	
02/01/2026	08:00	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	0300	1848	90	28	Thanh Thai	011	
02/01/2026	08:00	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	0400	1849	90	28	Thanh Thai	012	
02/01/2026	08:00	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	0400	1849	90	28	Thanh Thai	013	
02/01/2026	08:00	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	0500	1850	90	35	Thanh Thai	003	
02/01/2026	08:00	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	0500	1850	90	23	Thanh Thai	014	

NGÀY THI <i>Date</i>	GIỜ THI <i>Time</i>	HỌC PHẦN THI <i>Exam Course</i>	MÃ HỌC PHẦN <i>Course ID</i>	LỚP HP <i>Course Class</i>	SỐ HIỆU LỚP <i>Class code</i>	THỜI LƯỢNG <i>Duration</i>	SỐ SỐ <i>No of Sts</i>	CƠ SỞ <i>Campus</i>	PHÒNG THI <i>Exam Room</i>	GHI CHÚ <i>Note</i>
02/01/2026	08:00	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	0600	1851	90	27	Thanh Thai	015	
02/01/2026	08:00	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	0600	1851	90	28	Thanh Thai	016	
02/01/2026	08:00	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	0700	1852	90	25	Thanh Thai	017	
02/01/2026	08:00	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	0700	1852	90	26	Thanh Thai	018	
02/01/2026	10:15	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	1000	1855	90	26	Thanh Thai	010	
02/01/2026	10:15	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	1000	1855	90	28	Thanh Thai	011	
02/01/2026	10:15	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	1100	1856	90	22	Thanh Thai	012	
02/01/2026	10:15	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	1100	1856	90	24	Thanh Thai	013	
02/01/2026	10:15	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	1300	1858	90	38	Thanh Thai	043	
02/01/2026	10:15	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	1400	1859	90	26	Thanh Thai	017	
02/01/2026	10:15	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	1400	1859	90	26	Thanh Thai	018	
02/01/2026	10:15	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	1500	1860	90	21	Thanh Thai	019	
02/01/2026	10:15	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	1500	1860	90	21	Thanh Thai	020	
02/01/2026	10:15	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	1600	1861	90	36	Thanh Thai	044	
02/01/2026	10:15	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	0800	1853	90	25	Thanh Thai	006	
02/01/2026	10:15	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	0800	1853	90	26	Thanh Thai	007	
02/01/2026	10:15	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	0900	1854	90	28	Thanh Thai	008	
02/01/2026	10:15	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	0900	1854	90	28	Thanh Thai	009	
02/01/2026	13:15	Thị trường đầu tư quốc tế	IB308DV01	0100	1589	90	25	Thanh Thai	010	

NGÀY THI <i>Date</i>	GIỜ THI <i>Time</i>	HỌC PHẦN THI <i>Exam Course</i>	MÃ HỌC PHẦN <i>Course ID</i>	LỚP HP <i>Course Class</i>	SỐ HIỆU LỚP <i>Class code</i>	THỜI LƯỢNG <i>Duration</i>	SỐ SỐ <i>No of Sts</i>	CƠ SỞ <i>Campus</i>	PHÒNG THI <i>Exam Room</i>	GHI CHÚ <i>Note</i>
02/01/2026	13:15	Thị trường đầu tư quốc tế	IB308DV01	0200	1590	90	40	Thanh Thai	044	
02/01/2026	13:15	Quản lý và chăm sóc khách hàng	MK403DV02	0100	1725	90	28	Thanh Thai	015	
02/01/2026	13:15	Quản lý và chăm sóc khách hàng	MK403DV02	0100	1725	90	28	Thanh Thai	019	
02/01/2026	13:15	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	1200	1857	90	44	Thanh Thai	048	
02/01/2026	13:15	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	1700	1862	90	24	Thanh Thai	006	
02/01/2026	13:15	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	1700	1862	90	25	Thanh Thai	007	
02/01/2026	13:15	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	1800	1863	90	26	Thanh Thai	008	
02/01/2026	13:15	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	1800	1863	90	27	Thanh Thai	009	
02/01/2026	13:15	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	1900	1864	90	32	Thanh Thai	043	
02/01/2026	13:15	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	2000	1865	90	27	Thanh Thai	011	
02/01/2026	13:15	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	2000	1865	90	28	Thanh Thai	012	
02/01/2026	13:15	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	2100	1866	90	40	Thanh Thai	049	
02/01/2026	13:15	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	2200	1867	90	27	Thanh Thai	013	
02/01/2026	13:15	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	2200	1867	90	28	Thanh Thai	014	
02/01/2026	13:15	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	2300	1868	90	25	Thanh Thai	016	
02/01/2026	13:15	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	2300	1868	90	26	Thanh Thai	018	
02/01/2026	13:15	Tài chính Doanh nghiệp	TC202DV01	2400	1869	90	45	Thanh Thai	003	
02/01/2026	13:15	Quantitative Method in Finance	TC401DE02	0100	1324	90	13	Thanh Thai	017	
02/01/2026	15:30	Business Ethics	BA103DE01	0100	1072	90	31	Thanh Thai	043	

NGÀY THI <i>Date</i>	GIỜ THI <i>Time</i>	HỌC PHẦN THI <i>Exam Course</i>	MÃ HỌC PHẦN <i>Course ID</i>	LỚP HP <i>Course Class</i>	SỐ HIỆU LỚP <i>Class code</i>	THỜI LƯỢNG <i>Duration</i>	SỐ SỐ <i>No of Sts</i>	CƠ SỞ <i>Campus</i>	PHÒNG THI <i>Exam Room</i>	GHI CHÚ <i>Note</i>
02/01/2026	15:30	Business Operations Management	BA304DE01	0100	1985	90	39	Thanh Thai	004	
02/01/2026	15:30	Human Resource Management	HRM203DE01	0100	1176	90	41	Thanh Thai	048	
02/01/2026	15:30	Software Testing	IT207DE01	0100	1192	90	25	Thanh Thai	033	
02/01/2026	15:30	Software Testing	IT207DE01	0100	1192	90	37	Thanh Thai	044	
02/01/2026	15:30	Luật Tài sản	LAW201DV01	0100	1642	90	28	Thanh Thai	006	
02/01/2026	15:30	Luật Tài sản	LAW201DV01	0100	1642	90	28	Thanh Thai	007	
02/01/2026	15:30	Cargo and Insurance in International Transport (FIATA)	LG315DE01	0100	1227	90	30	Thanh Thai	049	
02/01/2026	15:30	B2B Sales Management	MK412DE01	0100	1269	90	34	Thanh Thai	003	
02/01/2026	15:30	Bank Lending	TC406DE01	0100	1325	90	24	Thanh Thai	019	
03/01/2026	08:00	Quản trị Nhân sự	HRM203DV01	0100	1559	90	33	Thanh Thai	044	
03/01/2026	08:00	Quản trị Nhân sự	HRM203DV01	0100	1559	90	37	Thanh Thai	048	
03/01/2026	08:00	Quản trị Nhân sự	HRM203DV01	0200	1560	90	24	Thanh Thai	032	
03/01/2026	08:00	Quản trị Nhân sự	HRM203DV01	0200	1560	90	40	Thanh Thai	049	
03/01/2026	08:00	Quản trị Nhân sự	HRM203DV01	0300	1561	90	41	Thanh Thai	003	
03/01/2026	08:00	Quản trị Nhân sự	HRM203DV01	0300	1561	90	26	Thanh Thai	008	
03/01/2026	08:00	Quản trị Nhân sự	HRM203DV01	0400	1562	90	26	Thanh Thai	011	
03/01/2026	08:00	Quản trị Nhân sự	HRM203DV01	0400	1562	90	28	Thanh Thai	012	
03/01/2026	08:00	Interaction Design	IT305DE01	0100	1194	90	22	Thanh Thai	006	
03/01/2026	08:00	Interaction Design	IT305DE01	0100	1194	90	24	Thanh Thai	007	

NGÀY THI <i>Date</i>	GIỜ THI <i>Time</i>	HỌC PHẦN THI <i>Exam Course</i>	MÃ HỌC PHẦN <i>Course ID</i>	LỚP HP <i>Course Class</i>	SỐ HIỆU LỚP <i>Class code</i>	THỜI LƯỢNG <i>Duration</i>	SỐ SỐ <i>No of Sts</i>	CƠ SỞ <i>Campus</i>	PHÒNG THI <i>Exam Room</i>	GHI CHÚ <i>Note</i>
03/01/2026	08:00	Interaction Design	IT305DE01	0200	1197	90	44	Thanh Thai	004	
03/01/2026	08:00	Interaction Design	IT305DE01	0300	1200	90	41	Thanh Thai	005	
03/01/2026	08:00	Interaction Design	IT305DE01	0300	1200	90	26	Thanh Thai	009	
03/01/2026	08:00	Luật Đất đai – Môi trường	LAW106DV01	0100	1639	90	24	Thanh Thai	033	
03/01/2026	08:00	Luật Đất đai – Môi trường	LAW106DV01	0100	1639	90	35	Thanh Thai	043	
03/01/2026	10:15	Strategic Management	BA302DE01	0100	1080	90	40	Thanh Thai	049	
03/01/2026	10:15	Strategic Management	BA302DE01	0200	1081	90	40	Thanh Thai	043	
03/01/2026	10:15	Strategic Management	BA302DE01	0300	1082	90	37	Thanh Thai	044	
03/01/2026	10:15	Strategic Management	BA302DE01	0400	1083	90	20	Thanh Thai	008	
03/01/2026	10:15	Strategic Management	BA302DE01	0400	1083	90	21	Thanh Thai	009	
03/01/2026	10:15	Strategic Management	BA302DE01	0500	1084	90	32	Thanh Thai	004	
03/01/2026	10:15	Strategic Management	BA302DE01	0600	1085	90	36	Thanh Thai	048	
03/01/2026	10:15	Strategic Management	BA302DE01	0700	1086	90	27	Thanh Thai	012	
03/01/2026	10:15	Strategic Management	BA302DE01	0800	1087	90	21	Thanh Thai	014	
03/01/2026	10:15	Strategic Management	BA302DE01	0800	1087	90	22	Thanh Thai	015	
03/01/2026	10:15	Strategic Management	BA302DE01	0900	1088	90	35	Thanh Thai	003	
03/01/2026	10:15	Corporate Finance	TC202DE01	0100	1315	90	23	Thanh Thai	006	
03/01/2026	10:15	Corporate Finance	TC202DE01	0100	1315	90	24	Thanh Thai	007	
03/01/2026	13:15	Kinh tế Vi mô	BA101DV01	0100	1408	90	27	Thanh Thai	031	

NGÀY THI <i>Date</i>	GIỜ THI <i>Time</i>	HỌC PHẦN THI <i>Exam Course</i>	MÃ HỌC PHẦN <i>Course ID</i>	LỚP HP <i>Course Class</i>	SỐ HIỆU LỚP <i>Class code</i>	THỜI LƯỢNG <i>Duration</i>	SỐ SỐ <i>No of Sts</i>	CƠ SỞ <i>Campus</i>	PHÒNG THI <i>Exam Room</i>	GHI CHÚ <i>Note</i>
03/01/2026	13:15	Kinh tế Vi mô	BA101DV01	0100	1408	90	43	Thanh Thai	048	
03/01/2026	13:15	Kinh tế Vi mô	BA101DV01	0200	1409	90	37	Thanh Thai	043	
03/01/2026	13:15	Kinh tế Vi mô	BA101DV01	0200	1409	90	37	Thanh Thai	044	
03/01/2026	13:15	Kinh tế Vi mô	BA101DV01	0300	1410	90	28	Thanh Thai	033	
03/01/2026	13:15	Kinh tế Vi mô	BA101DV01	0300	1410	90	44	Thanh Thai	049	
03/01/2026	13:15	Pricing Strategy	MK316DE01	0100	2016	90	34	Thanh Thai	004	
03/01/2026	13:15	Behavioral Finance	TC319DE01	0100	1323	90	30	Thanh Thai	003	
03/01/2026	15:30	Quản trị Tài chính	TC304DV02	0100	1873	90	28	Thanh Thai	007	
03/01/2026	15:30	Quản trị Tài chính	TC304DV02	0100	1873	90	28	Thanh Thai	008	
03/01/2026	15:30	Tiếng Trung 2	TQ102DV03	0100	1913	90	33	Thanh Thai	043	
03/01/2026	15:30	Tiếng Trung 2	TQ102DV03	0200	1914	90	36	Thanh Thai	044	
03/01/2026	15:30	Tiếng Trung 2	TQ102DV03	0300	1915	90	36	Thanh Thai	048	
03/01/2026	15:30	Tiếng Trung 2	TQ102DV03	0400	1916	90	44	Thanh Thai	049	
03/01/2026	15:30	Tiếng Trung 2	TQ102DV03	0500	2045	90	23	Thanh Thai	006	

TP. HCM, ngày 01 tháng 12 năm 2025

Ho Chi Minh City, December 1st, 2025

TL.HIỆU TRƯỞNG

Pp. THE PRESIDENT

TRƯỞNG PHÒNG ĐÀO TẠO ĐẠI HỌC

HEAD OF OFFICE OF ACADEMIC AFFAIRS

(Đã ký/ Signed)

Nguyễn Tiến Lập (Mr.)